

Bản án số: 18/2026/HS - ST

Ngày: 22/01/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Giôn và ông Phạm Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2025/TLST - HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2026/QĐXXST - HS, ngày 10 tháng 01 năm 2026 đối với:

Bị cáo Bùi Xuân H, sinh năm 1989 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn Trung H1, xã Hương S, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Quang và bà Nguyễn Thị Hoat; Có vợ là Phạm Thị Huyền; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

- Người bị hại: Ông Phạm Văn I, sinh năm 1957;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và là người được bị hại ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Tiệp, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Thôn Ai, xã Mỹ Đức, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Xuân H có giấy phép lái xe mô tô theo quy định do Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 20/9/2016. Khoảng 05 giờ 15 phút ngày 14/7/2025, Bùi Xuân H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu đen, mang biển kiểm soát: 29AM - 042.80 đi từ nhà mình trên đường TL 419, hướng từ Hương S đi Tế Tiêu, xã Mỹ Đức. Khi đi đến ngã ba giao cắt giữa đường TL419 với đường rẽ vào Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức, do không làm chủ tốc độ, thiếu quan sát

nên xảy ra va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, mang biển kiểm soát: 29Y1- 360.35 do ông Phạm Văn I điều khiển theo hướng ngược chiều, đang chuyển hướng rẽ trái sang đường vào Bệnh viện, nhưng không có tín hiệu. Sau đó, H và ông I đều bị đổ xe ngã văng xuống mặt đường, bất tỉnh, được người dân đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức.

Ông I, sau khi sơ cứu được chuyển đi điều trị tại các cơ sở y tế tuyến trên như Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, Bệnh viện đa khoa Đức Giang, Bệnh viện Bông quốc gia Lê Hữu Trác, điều trị từ ngày 14/7/2025 đến ngày 24/9/2025. Bản thân bị cáo điều trị tại Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức từ ngày 14/7/2025 đến ngày 16/7/2025 được ra viện.

Kiểm tra nồng độ trong hơi thở và tiến hành xét nghiệm ma túy trong cơ thể Bùi Xuân H, kết quả xét nghiệm ma túy trong nước tiểu: Âm tính.

Tại kết luận giám số 1018/KLTTCT-TTPY, Ngày 09/9/2025 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội, kết luận thương tI của Bùi Xuân H:

“...Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

1. Các kết quả chính:

1.1. Các sẹo vùng gòai phải: 1,99%.

1.2. Các chạm thương phần mềm khác vùng ngực, vai không tổn thương xương, không ảnh H chức năng, không để lại sẹo, không có vết biến đổi sắc tố da: 00%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Xuân H tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm) - Làm tròn

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tI: Thương tI của anh Bùi Xuân H do vật tày, tày có cạnh gây ra.”

Tại kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 1251/KLTTCT-TTPY, ngày 10/11/2025 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận thương tI của Phạm Văn I:

.....Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

1. Các kết quả chính:

1.1. Sẹo vết thương mu bàn tay phải: 02%.

1.2. Vết thương phức tạp lóc da lộ gân cẳng – bàn chân phải: 03%.

1.3. Sẹo vết mổ cẳng chân phải: 02%.

- 1.4. Vết thương mặt trong cẳng chân phải: 02%.
- 1.5. Sẹo vết mổ đùi phải: 03%.
- 1.6. Gãy cung T gò má phải: 08%.
- 1.7. Gãy xương sườn IV, V, VI, VIII, IX, X bên phải: 11,41%.
- 1.8. Mở khí quản vùng cổ: 03%.
- 1.9. Gãy liên mấu chuyển xương đùi phải, đã kết hợp xương: 31%.
- 1.10. 02 loét tỳ đè vùng châm: 3,96%.
- 1.11. Loét tỳ đè vùng cùnng cụt: 01%.
- 1.12. Chấn thương sọ não gây liệt $\frac{1}{2}$ người phải mức độ vừa: 61%.
- 1.13. Các vết sây sát da: 01%.

2. Kết luận

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Phạm Văn I tại thời điểm giám định là: 82% (Tám mươi hai phần trăm).

Đối với phương tiện là các xe mô tô trong vụ án. Ngày 22/9/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội ra Kết luận giám định số 6162/KL-KTHS, kết luận:

“ 1. Dấu vết va chạm đầu tiên, điểm va chạm đầu tiên, chiều hướng hình thành dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên 02 phương tiện:

1.1. Dấu vết trượt, xước, vỡ mặt nhựa màu nâu, xước cong kim loại trên diện (12x5)cm ở mặt ngoài bên phải xe mô tô biển kiểm soát: 29Y1 - 360.35 (phía trước ốp sàn để chân trước, khung kim loại bên trong ốp sàn để chân trước), chiều hướng từ trước ra sau (Ảnh A3→A6 - Bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt, xước kim loại, bám dính chất màu nâu (dạng nhựa) trên diện (5x2,5)cm ở mặt ngoài thanh kim loại đỡ bàn phanh chân bên phải xe mô tô biển kiểm soát: 29AM - 042.80, chiều hướng từ trước ra sau (Ảnh B3→B6 - Bản ảnh giám định) - Là dấu vết va chạm duy nhất giữa 2 phương tiện.

1.2. Dấu vết trượt xước nhựa, cao su, kim loại ở mặt ngoài bên trái xe mô tô biển kiểm soát: 29Y1 - 360.35 (gương chiếu hậu, đầu tay lái, đầu tay phanh, TRA khung kim loại bảo vệ sườn xe, đế chân sau, chân chống giữa), chiều hướng từ trước ra sau (Ảnh A7→A10 - Bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày cứng (dạng mặt đường) tạo ra.

1.3. Dấu vết trượt xước kim loại, cao su ở mặt ngoài bên trái xe mô tô biển kiểm soát: 29AM - 042.80 (đầu tay lái, bàn để chân trước), chiều hướng từ trước ra sau (Ảnh B7+B8 - Bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày cứng (dạng mặt đường) tạo ra.

1.4. Dấu vết còn lại trên hai phương tiện không đủ yếu tố giám định.

1.5. Không xác định được điểm va chạm đầu tiên giữa 2 phương tiện.

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện trên mặt đường ở khoảng phía trước đầu vết cày (1) theo sơ đồ hiện trường.”

Kết luận định giá tài sản số 1392/KL-HĐĐGTS, ngày 12/9/2025, của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thành phố - UBND thành phố Hà Nội, kết luận:

“- Giá trị thiệt hại (giá thay thế, sửa chữa) của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu đen, đeo biển kiểm soát: 29AM-042.80 là: 10.220.000 đồng (Mười triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

- Giá trị thiệt hại (giá thay thế, sửa chữa) của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, đeo biển kiểm soát: 29Y1-360.35 là: 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng).”

- Cơ quan Cảnh sát điều tra ra đã trả lại cho gia đình ông I, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 29Y1 - 360.35, mà ông I là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Bùi Xuân H không yêu cầu bồi thường về dân sự.

- Bùi Xuân H đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại theo thỏa thuận là 102.300.000 đồng. Phía bị hại, không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Đối với hành vi tham gia giao thông của ông Phạm Văn I khi tham gia giao thông đường bộ chuyển hướng không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, không quan sát, giảm tốc độ và không nhường đường cho xe đi ngược chiều, đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12 và khoản 3 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển phân tài liệu có liên quan đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an TP Hà Nội để xử phạt hành chính đối với ông I.

Tại cáo trạng số 87/CT - VKS ngày 18/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Xuân H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận: Sáng sớm ngày 14/7/2025, Bùi Xuân H điều khiển phương tiện xe mô tô BKS 29AM - 042.80 lưu thông trên đường đi làm đến khu vực đường TL419 ngã rẽ vào Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức, do không làm chủ tốc độ, thiếu quan sát xảy ra va chạm với xe mô tô do ông Phạm Văn I điều khiển theo hướng ngược lại đang chuyển hướng rẽ trái sang phần đường của bị cáo, làm ông I bị tổn hại sức khỏe là 82% và chính bản thân Bùi Xuân H bị tổn hại sức khỏe là 2%, phương tiện bị hư hỏng. Phía bị cáo đã bồi thường theo thỏa thuận với bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo cải tạo tại địa phương, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình để lao động khắc phục sai phạm.

Người được bị hại ủy quyền đồng thời là người có quyền lợi liên quan đến vụ án trình bày tại hồ sơ: Bà Nguyễn Thị Tiệp xác nhận việc va chạm giao thông

giữa bị cáo và chồng bà là ông Phạm Văn I là có thật, sau tai nạn, phía bị cáo và gia đình đã tỉ cực thăm nom, chăm sóc, khắc phục thiệt hại cho ông I và gia đình, xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị HĐXX cho bị cáo được H án treo, để H có cơ hội đoàn tụ, ổn định gia đình, lao động, khắc phục sai phạm và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260; các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử: Phạt bị cáo Bùi Xuân H tù từ 12 – 18 tháng tù nhưng cho H án treo, thời gian thử thách từ 24 -36 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát nhân dân, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được H án treo để lao động khắc phục sai phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an xã Mỹ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội, Kiểm sát viên... trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và của chính bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định thương tổn, Kết luận giám định dấu vết va chạm giữa hai phương tiện tai nạn giao thông, Kết quả định giá tài sản...có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 05 giờ 15 phút ngày ngày 14/7/2025, khi Bùi Xuân H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave A, mang biển kiểm soát: 29AM-042.80 lưu thông trên đường đến khu vực đường TL419 ngã rẽ vào Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức, thuộc khu vực đông dân cư, do không làm chủ tốc độ, thiếu quan sát nên đã gây ra tai nạn giao thông đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, mang biển kiểm soát: 29Y1-360.35 do ông Phạm Văn I điều khiển xe hướng ngược lại, đang chuyển hướng rẽ trái. Hậu quả: ông Phạm Văn I bị tổn hại sức khỏe là 82%, bản thân Bùi Xuân H bị tổn hại sức khỏe là 2%; xe mô tô bị hư hỏng. Do đó,

việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội truy tố bị cáo ra trước Tòa để xét xử về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ nó không chỉ đã trực T xâm hại đến sức khỏe, tài sản của công dân mà còn vi phạm trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, ảnh H đến trật tự trị an địa phương, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt tương xứng với tính chất nguy hiểm và hậu quả mà hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, Tl cực bồi thường khắc phục hậu quả, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo thuộc diện khó khăn, là lao động duy nhất trong gia đình (vợ đang mang thai); phía bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Lỗi một phần cũng do bị hại khi tham gia giao thông đường, chuyển hướng không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, không xi nhan, giảm tốc độ hoặc dừng hẳn xe nhường đường cho xe đi ngược chiều lại thiếu quan sát trong khi khoảng cách giữa hai phương tiện lại quá gần nhau, không đủ thời gian tối thiểu để các bên có thể xử lý, giảm thiểu thiệt hại có thể gây ra vv....để áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định của điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng tại Điều 52 BLHS, có địa chỉ và nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây ảnh H đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đối chiếu với hướng dẫn tại Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, ngày 07/9/2022, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì có đủ điều kiện để áp dụng điều 65 BLHS, cho bị cáo được H án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ giúp bị cáo cải tạo, khắc phục sai phạm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 190.000.000 đồng thiệt hại về sức khỏe và 12.300.000 đồng tiền sửa xe. Phía gia đình bị hại không có đề nghị gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Về vật chứng của vụ án : Trả lại cho bị cáo 01 (một) mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu đen, đeo biển kiểm soát: 29AM-042.80, số khung: RLHJA3935RY633995 và số máy: JA70E-0372484 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Bùi Xuân H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. *Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; các điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử:*

Phạt bị cáo **Bùi Xuân H 20** (Hai mươi) tháng tù nhưng cho H án treo, thời gian thử thách là **40** (Bốn mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã Hương S, Thành phố Hà Nội kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được H án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được H án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được H án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho H án treo.

3. *Áp dụng điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:*

Trả lại cho bị cáo 01 (một) mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu đen, đeo biển kiểm soát 29AM-042.80, số khung: RLHJA3935RY633995 và số máy: JA70E-0372484..

4. *Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc:*

Bị cáo Bùi Xuân H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người được bị hại ủy quyền vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ Tư pháp;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 12 - Hà Nội;
- Công an khu vực 12 - Hà Nội;
- Chi cục THADS khu vực 12 - Hà Nội;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Quang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

